

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
GHI TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN MÔN HỌC**

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025**

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Văn học và giới: Lý thuyết và ứng dụng		
Mã học phần:	241_71APLI40673_01	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:			
Hình thức thi: Đồ án/Tiểu luận (Thuyết trình/Không thuyết trình)		Thời gian làm bài:	14 ngày
<input checked="" type="checkbox"/> GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần	<input type="checkbox"/> TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố		
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm	Số SV/nhóm:	3-5
Quy cách đặt tên file	Mã SV_Họ và tên SV_Tên học phần		

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày 17/11/2024.**

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
 - + **Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1**

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO2	Thiết kế dự án công bằng giới	Dự án nhóm/Báo cáo nhóm		Phần 1	10	ELO1 ELO2 ELO3
CLO3	Thực hiện thành thực kỹ năng đọc, hệ thống tư liệu, soạn thảo văn bản.			Phần 2	10	ELO6 ELO7
CLO4	Vận dụng các kỹ năng tư duy hệ thống, tư duy phân tích, tư duy phản biện vào cắt nghĩa các vấn đề giới, văn học giới.			Phần 3	10	ELO5
CLO5	Biện giải vấn đề giới và văn học giới trên tinh thần nhân văn: thấu hiểu, tôn trọng giá trị khác biệt của mỗi giới.			Phần 4	10	ELO9.3

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình,..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) *Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.*

(6) *Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.*

(7) *Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.*

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Dựa trên kiến thức đã học và những trải nghiệm thực hành, sinh viên vận dụng tri thức về giới, nữ quyền và quan niệm nhân văn về giới trong văn học vào dự án mang lại công bằng, bình đẳng giới trong thực tiễn xã hội. Sinh viên làm việc theo nhóm hoặc cá nhân, ứng dụng lý thuyết nữ quyền hoặc lý thuyết giới để tạo thành một sản phẩm cụ thể: video, clip, poster, bài phê bình văn học và nghệ thuật (có liên quan đến văn học), diễn kịch, sản phẩm truyền thông, diễn thuyết, sản phẩm nghệ thuật... (Lưu ý: Dự án phải liên quan đến văn học).

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Phần I. Thể hiện được ý tưởng khái quát của dự án về giới

Phần II. Trình bày ý tưởng ở các dạng thức khác nhau (mô hình, bài nghiên cứu, tranh vẽ, clip,...)

Phần III. Chương trình hành động cụ thể để đạt mục tiêu.

Sinh viên có thể chọn bất cứ hình thức thể hiện sáng tạo nào (Mindmap, Sketchnote, Excel, Word, PowerPoint, Video Clip, biểu diễn, tranh vẽ...) và nộp lại file kết quả định dạng PDF hoặc JPEG/PNG/MP4... thuận tiện cho việc đọc file, dung lượng tối đa 4MB.

2.2. Nội dung cần đảm bảo các yêu cầu sau: Tuân thủ theo tiêu chí môn học; Có kế hoạch hành động cụ thể, chi tiết; Thể hiện lộ trình tích lũy học tập và phát triển bản thân.

2.3. Hình thức trình bày dự án (nhóm)

2.3.1. Các thành viên trong nhóm luân phiên nhau trình bày sản phẩm một cách kỹ lưỡng, lưu loát

2.3.2. Chụp ảnh nhóm cùng sản phẩm

3.3.3. Trả lời câu hỏi của các thành viên trong lớp và giảng viên

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Xuất sắc	Đạt	Kém
1. Nội dung dự án (CL02, CL03, CL05)			
1.1. Úng dụng được lý thuyết giới vào văn học	Úng dụng một cách rõ ràng, sâu sắc, mới mẻ, sáng tạo, hiệu quả lý thuyết giới trong văn học.	Úng dụng một cách rõ ràng, hiệu quả lý thuyết giới trong văn học.	Úng dụng một cách rõ ràng lý thuyết giới trong văn học nhưng chưa sâu sắc, đầy đủ.
	2.0 đ	1.0 đ	0.5 đ
1.2. Thể hiện được vấn đề giới	Dự án thể hiện được vấn đề giới, phụ nữ một cách sâu sắc, cụ thể, hiệu quả, giàu tính nhân văn, thiết thực, có khả năng ứng dụng vào thực tiễn cao.	Dự án có nhiều điểm thể hiện được vấn đề giới, phụ nữ nhưng chưa được sâu sắc, thấu đáo và có khả năng ứng dụng vào thực tiễn.	Dự án có ít điểm thể hiện được vấn đề giới, phụ nữ và có khả năng ứng dụng vào thực tiễn thấp.
	4.0 đ	2.0 đ	1.0 đ
2. Trình bày dự án (CL04, CL05)			
2.1. Hình thức của sản phẩm dự án	Sản phẩm đáp ứng đầy đủ, sâu sắc nội dung môn học, được trình bày có tính thẩm mỹ cao.	Sản phẩm đáp ứng một phần nội dung môn học, được trình bày có tính thẩm mỹ tương đối.	Sản phẩm không đáp ứng nội dung môn học, trình bày chưa có tính thẩm mỹ.
	2.0 đ	1.0 đ	0.5 đ
2.2. Cách thức thuyết trình dự án	Nhóm sinh viên trình bày và trả lời câu hỏi lưu loát, rõ ràng, hấp dẫn, thuyết phục, làm bật được nội dung và mục tiêu của dự án. Các thành viên trong nhóm đều thể hiện được vai trò của mình trong dự án một cách tích cực.	Nhóm sinh viên trình bày và trả lời câu hỏi tương đối rõ ràng, thể hiện được nội dung và mục tiêu của dự án. Các thành viên trong nhóm thể hiện được vai trò của mình trong dự án.	Nhóm sinh viên chưa trình bày và trả lời câu hỏi lưu loát, rõ ràng, hấp dẫn, thuyết phục và chưa làm bật được nội dung và mục tiêu của dự án. Các thành viên trong nhóm chưa thể hiện được vai trò của mình trong dự án.
	2.0 đ	1.0 đ	0.5 đ

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024
Giảng viên ra đề



Hồ Khánh Vân